

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHÚ
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2022/HS-ST
Ngày: 27-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Đại
Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Công Gia
2. Ông Phạm Văn Trương.

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Xuân Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú tham gia phiên tòa:
Ông Trương Hoàng Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý 05/2022/TLST-HS ngày 07/01/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Võ Thành Đ, sinh năm 1998 tại tỉnh Tiền Giang.

Nơi cư trú: Ấp T1, xã Bn, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn Th (không rõ năm sinh) và bà Võ Thị Tuyết N, sinh năm 1973; vợ, con: Không;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại.

Người bị hại: Phạm Hồng P (đã mất).

- ***Người đại diện hợp pháp của người bị hại:*** Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1983

Địa chỉ: Ấp P3, xã P4, huyện T4, tỉnh Đồng Nai.

Bị đơn dân sự: Công ty TNHH một thành viên thương mại dịch vụ vận tải Đ1.

Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Cao P1, sinh năm 1987

Địa chỉ: Số 40A đường TA 21, phường A, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở: 4/43A15 Khu phố 5, Phường Th3, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người làm chứng:

1. Đinh Thị L, sinh năm 1988

Địa chỉ: Ấp Th1, xã P5, huyện T4, tỉnh Đồng Nai.

2. Trịnh Văn L1, sinh năm 1996

Địa chỉ: Thôn 2, xã L1, huyện Kr, tỉnh Đắc Lắc.

3. Nguyễn Văn Đ3, sinh năm 1957

Địa chỉ: Ấp T6, xã P6, huyện T4, tỉnh Đồng Nai.

4. Ông Nguyễn Thái H3, sinh năm 1949

Địa chỉ: Ấp Th4, xã 6, huyện T4, tỉnh Đồng Nai.

(Có mặt bị cáo Đ, đại diện hợp pháp của bị đơn dân sự; vắng mặt đại diện hợp pháp của người bị hại và những người làm chứng).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Thành Đ có giấy phép lái xe hạng C, do sở giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 29/3/2021 có giá trị đến ngày 29/3/2026.

Buổi chiều, ngày 02/5/2021 Võ Thành Đ điều khiển xe ô tô tải có cần cẩu hiệu Hyundai, biển số 51D-071.11 do ông P1 làm chủ phương tiện chạy trên Quốc lộ 20 theo hướng Dầu Giây - Lâm Đồng. Lúc 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến km 63 + 900m Quốc lộ 20 thuộc ấp Thọ Lâm 1, xã P5, huyện T4, tỉnh Đồng Nai do đi không đúng làn đường quy định làm bánh sau bên phải xe ô tô biển số 51D-071.11 cán vào anh P, sinh năm 1973 (ngụ ấp P3, xã P4) đang bị té ngã trên đường, khi xe mô tô biển số 60B1-746.66 do anh P điều khiển đụng vào xe đạp do ông Nguyễn Thái H điều khiển chạy cùng chiều phía trước gây tai nạn giao thông.

Qua dấu vết để lại trên mặt đường nhựa, xác định vị trí xảy ra vụ tai nạn giao thông thuộc làn đường xe thô sơ.

Nguyên nhân lỗi gây ra vụ tai nạn giao thông: do Đ điều khiển xe ô tô tải biển số 51D-071.11 đi không đúng làn đường quy định.

Hậu quả: anh Phạm Hồng P chết tại hiện trường. Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 150/TT/2020 ngày 11/6/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai đã giám định xác định nguyên nhân chết do: chấn thương đầu, mặt gây vỡ hộp sọ, gãy toàn bộ xương hàm mặt, dập thoát tổ chức não ra ngoài. Nồng độ cồn trong máu 225,30mg/100ml.

Về vật chứng: 01 giấy phép lái xe số 790214036394 mang tên Võ Thành Đ do Sở giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 29/3/2021, xe ô tô tải có cần cẩu hiệu Hyundai, biển số 51D-071.11 và xe mô tô biển số 60B1-746.66.

Tại bản cáo trạng số 08/CT-VKSTP-ĐN ngày 27/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú đã truy tố bị cáo Võ Thành Đ về tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay: Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, đề xuất mức án đối với bị cáo Võ Thành Đ từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Võ Thành Đ và đại diện hợp pháp của bị hại anh Phạm Hồng P đã tự thỏa thuận về chi phí mai táng và bồi thường, đại diện hợp pháp người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Về vật chứng: 01 giấy phép lái xe số 790214036394 mang tên Võ Thành Đ do Sở giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 29/3/2021, xe ô tô tải có cần cầu hiệu Hyundai, biển số 51D-071.11 và xe mô tô biển số 60B1-746.66 đã được trao trả cho các chủ sở hữu là đúng quy định nên không xem xét.

- Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo pháp luật.

- Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như cáo trạng truy tố là đúng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện để bị cáo cải tạo tại địa phương và ổn định cuộc sống.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại, bị đơn dân sự, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Lúc 15 giờ 30 phút ngày 02/5/2021, tại km 63 + 900m Quốc lộ 20 thuộc xã P5, huyện T4, tỉnh Đồng Nai Võ Thành Đ điều khiển xe mô tô tải biển số 51D -571.11 do đi không đúng làn đường quy định nên gây tai nạn giao thông làm anh Phạm Hồng P tử vong.

Hành vi điều khiển phương tiện giao thông của bị cáo Đ đã vi phạm vào khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ:

Khoản 1 Điều 9 quy định:

“ 1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”.

Làm tử vong anh Phạm Hồng P đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú truy tố là đúng người, đúng tội.

[3]. Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật hình sự, tình trạng những người điều khiển nguồn nguy hiểm cao độ không chấp hành những quy định về an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác, hành vi đi không đúng phần đường quy định của bị cáo Đ đã gây ra thiệt hại đến tính mạng của anh P - gây đau thương, tổn thất cho gia đình người bị hại, không gì có thể bù đắp được. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm

hình sự theo quy định của pháp luật. Vì vậy, xét thấy cần xử lý bị cáo theo pháp luật hình sự là cần thiết, cần tuyên mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện, nhằm giáo dục, răn đe bị cáo trở thành công dân tốt và đảm bảo công tác phòng ngừa tội phạm tại địa phương.

[4]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Đ thì thấy rằng:

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.
- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường và khắc phục hậu quả, được người đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như đã nêu trên; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Mặt khác bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú. Ngoài ra người bị hại có một phần lỗi là điều khiển xe mô tô biển số 60B1-746.66 tham gia giao thông có nồng độ cồn trong máu 225,30mg/100ml (nồng độ cồn cho phép là không vượt quá 50mg/100ml) các vi phạm này của người bị hại cũng là một trong những nguyên nhân gây ra vụ tai nạn. Vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5]. Về trách nhiệm dân sự:

Đại diện hợp pháp của gia đình người bị hại đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại, không yêu cầu bồi thường gì thêm, vì vậy không xem xét.

[6] Về biện pháp tư pháp:

- 01 giấy phép lái xe số 790214036394 mang tên Võ Thành Đ do Sở giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 29/3/2021, xe ô tô tải có cần cầu hiệu Hyundai, biển số 51D-071.11 và xe mô tô biển số 60B1-746.66 đã trao trả cho chủ sở hữu là đúng quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về việc đánh giá tính chất mức độ, hành vi phạm tội và hình phạt của bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo.

Tuyên bố: Bị cáo Võ Thành Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Võ Thành Đ 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đ cho Ủy ban nhân xã Bn, thị xã G, tỉnh Tiền Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Đ cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Đ phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

- Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Võ Thành Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị đơn dân sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của người bị hại, có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Tân Phú;
- Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục THADS huyện Tân Phú;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo; các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Bá Đại